TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆNCHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

Bảnán số:**479**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18/8/2023

V/v Tranh chấp Ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tường**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông **Nguyễn Đức Duy**

2.Ông **Lê Văn Nghĩa**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Mai Chi**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

*Đại diện VKSND huyện Châu Thành: Bà **Trần Ngọc Hà** -Kiểm sát viên*

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 359/2023/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2023 về *"Tranh chấp Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/8/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Võ Thị Hồng P sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T.Q, xã T.L.Đ, Châu Thành, Tiền Giang

2.Bị đơn: Lê Thanh T sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T.Q, xã T.L.Đ, Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Võ Thị Hồng P trình bày:

Anh T và chị P chung sống vợ chồng,có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T.L.Đ, Châu Thành, Tiền Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 18/01/2007. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, anh T thường uống rượu, hành hung và có lời nói xúc phạm chị. Do mâu thuẫn kéo dài mặc dù cố gắng hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả, tình cảm vợ chồng không còn nên chị P làm đơn xin ly hôn gửi Tòa án để xin ly hôn anh T.Về con chung có 03 con chung tên Lê Thị Cẩm N sinh năm 2005, Lê Vỹ H sinh năm 2010 và Lê Tường L sinh ngày 25/8/2020, khi ly hôn chị P xin trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Về nợ chung: không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản hòa giải và phiên tòa sơ thẩm bị đơn anh Lê Thanh T trình bày:

Anh T không đồng ý ly hôn với chị P lý do anh T còn thương vợ con, muốn hàn gắn tiếp tục chung sống với chị P.

Về con chung: 03 con chung tên Lê Thị Cẩm N sinh năm 2005, Lê Vỹ H sinh năm 2010 và Lê Tường L sinh ngày 25/8/2020. Anh T đồng ý giao 03 con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

* Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị P xin ly hôn với anh T và anh T có địa chỉ cư trú tại xã T.L.Đ, huyện Châu Thành, Tiền Giang nên được xem xét giải quyết theo quy định Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành,Tiền Giang

[2] Về quan hệ tranh chấp:

Chị P có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh T nên đây là vụ án tranh chấp "Ly hôn" được xem xét giải quyết theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: chị P tại phiên tòa yêu cầu giải quyết cho ly hôn với anh T lý do quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, anh T thường uống rượu, hành hung và có lời nói xúc phạm chị P. Anh T không đồng ý ly hôn với chị P vì anh còn thương vợ con, muốn hàn gắn tình cảm, anh thừa nhận có uống rượu và có lần hành hung, xúc phạm chị P.

Hội đồng xét xử xét thấy: anh T và chị P chung sống hạnh phúc thời gian đầu sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh T thường uống rượu, hành hung và có lời nói xúc phạm chị P, hiện tại anh chị cũng đã ly thân từ năm 2021. Tại biên bản xác minh của Tòa án thì trưởng ấp T.Q cũng trình bày mâu thuẫn giữa anh chị là có nhưng không trình báo nên địa phương không rõ. Anh T không đồng ý ly hôn nhưng cũng không đưa ra được giải pháp để hàn gắn tình cảm với chị P. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị P và anh T là trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, nên xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung:

Anh T và chị P có 03 con chung tên Lê Thị Cẩm N sinh năm 2005, Lê Vỹ H sinh năm 2010 và Lê Tường L sinh ngày 25/8/2020. Khi ly hôn chị P xin trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T cũng thống nhất giao 03 con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con chung.Đối với cháu Lê Vỹ Hão và Lê Thị Cẩm N cũng có bản ý kiến trình bày có

nguyện vọng tiếp tục chung sống với chị P. Do đó cần giao 03 con chung cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung:

Anh T và chị P trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung

Về án phí: chị Võ Thị Hồng P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

*Đại diện Viện KSND huyện Châu Thành phát biểu:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Các đương sự tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị áp dụng các Điều 51,56,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị P về việc xin ly hôn với anh T, về con chung đề nghị giao 03 con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi con chung,về tài sản chung và nợ chung không đặt ra xem xét giải quyết do không yêu cầu. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Võ Thị Hồng P

- Giao 03 con chung Lê Thị Cẩm N sinh năm 2005, Lê Vỹ H sinh năm 2010 và Lê Tường L sinh ngày 25/8/2020 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí : chị Võ Thị Hồng P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị P đã nộp theo biên lai thu số 0021997 ngày 05/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành nên xem như chị P đã nộp xong án phí.

Chị Võ Thị Hồng P và anh Lê Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Tường

* *Nơi nhận:*
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành
- Chi cục THADS huyện Châu Thành
- Đương sự;
-Lưu hồ sơ, án văn.